TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: 71/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 21/01/2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Hoàng Thị H,** sinh năm: 197x.

Nơi cư trú: Số x ngách 38 ngõ 15 Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đ Đ, Thành phố HN.

- **Anh Dương Ngọc Th,** sinh năm: 196x.

Nơi HKTT: Số x ngách 38 ngõ 15 Phương Mai, phường Phương Mai, quận ĐĐ, Thành phố H N.

Nơi cư trú: Số x ngách 12, ngõ Thái Lợi, phố Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận H B T, H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị H và Anh Dương Ngọc Th xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bạch Mai, quận HBT, H N vào ngày 25/10/1997.

Sau kết hôn chị H, anh Th sống tại số x ngách 38 ngõ 15 Phương Mai, phường Phương Mai, quận ĐĐ, HN.

Mâu thuẫn vợ chồng anh chị phát sinh từ năm 2018. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân nhau, mỗi người sống một nơi. Nay chị H, anh Th xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị H, anh Th là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Chị H, anh Th có Dương Hoàng Mỹ L (nữ), sinh ngày 05/8/1999 và Dương Trường G (nam), sinh ngày 06/6/2007. Ly hôn, cháu Dương Hoàng Mỹ L đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng, anh chị thỏa thuận anh Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Trường G. Anh Th không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung của chị H, anh Th là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản: Chị H, anh Th tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị H, anh Th không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: anh chị thỏa thuận chị H tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hoàng Thị H và Anh Dương Ngọc Th.

- **Về con chung**: Xác nhận chị H, anh Th hai con chung là cháu Dương Hoàng Mỹ L (nữ), sinh ngày 05/8/1999 và Dương Trường G (nam), sinh ngày 06/6/2007. Ly hôn, cháu Dương Hoàng Mỹ L đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Giao cho anh Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương Trường Giang. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Th không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H cho đến khi nào anh Th có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Chị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai nào được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Chị H, anh Th tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: Chị H, anh Th tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Th đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009834 ngày 20/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh Th đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Hường

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND phường Bạch Mai. Quận HBT, HN.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.